

Số: 99/2026/QĐST-HNGĐ

Hải Phòng, ngày 07 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 65/2026/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Thế A, sinh năm 1998; số căn cước công dân: 031098015104; đăng ký thường trú: Thôn H, xã V, thành phố Hải Phòng; nơi ở: Căn hộ C, tầng 35, toà nhà chung cư BS10, Dự án khu dân cư và công viên P, H đường P, khu phố B, phường L, thành phố Hồ Chí Minh;

Bị đơn: Chị Lê Thị Thảo V, sinh năm 2001; số căn cước công dân: 031301008988; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Q, thành phố Hải Phòng

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2026,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Thế A và chị Lê Thị Thảo V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Thế A và chị Lê Thị Thảo V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Trần Thế A và chị Lê Thị Thảo V có 01 con chung là Trần Lê Châu A1, sinh ngày 20-9-2023. Khi ly hôn, anh chị thoả thuận: Chị Lê Thị

Thảo V trực tiếp nuôi dưỡng con chung cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự giải quyết.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Trần Thế A và chị Lê Thị Thảo V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Trần Thế A nhận chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Trần Thế A đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm tại Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002310 ngày 03-3-2026. Hoàn trả lại anh Trần Thế A 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 7 - Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- THADS thành phố Hải Phòng;
- UBND xã Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng (ĐKKH số 12 ngày 11/4/2023 do UBND xã Nhân Hoà, huyện Vĩnh Bảo cũ cấp);
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thương Huyền